

Số: 114/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 29 tháng 04 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2026/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 03 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Khu Đ, xã M, tỉnh Phú Thọ;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị T: Ông Bùi Đức D – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P;

Bị đơn: Anh Hà Văn Ba H, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Khu Đ, xã M, tỉnh Phú Thọ;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh H: Ông Lã Thành C – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 04 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 04 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đinh Thị T và anh Hà Văn Ba H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Đinh Thị T và anh Hà Văn Ba H đều xác nhận vợ chồng có 01

con chung là cháu Hà Bảo T1, sinh ngày 27/01/2021. Khi ly hôn chị T và anh H đều thống nhất giao cho chị Đinh Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu T1 kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đã thành niên. Chị T tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp:** Chị Đinh Thị T và anh Hà Văn Ba H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Đinh Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003227 ngày 14/04/2026 của Cơ quan Thi hành án Dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị T số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trong trình hìp bñn ñn, quyõt ðñnh ðic thi hñnh theo quy ðñnh tñi §iòu 2 - luõt Thi hñnh ñn ðñn sù thñngñi ðic thi hñnh ñn ðñn sù, ngñi phñi thi hñnh ñn ðñn sù cũ quyòn thoñ thuñn thi hñnh ñn, quyòn yñu cçu thi hñnh ñn, tù nguyõn thi hñnh ñn hoÆc bñ cìng chõ thi hñnh ñn theo quy ðñnh tñi cñc §iòu 6, 7a, 7b vñ 9 cũa Luõt thi hñnh ñn ðñn sù. Thñi hiõu thi hñnh ñn ðic thùc hiõn theo quy ðñnh tñi ðiòu 30 cũa Luõt thi hñnh ñn ðñn sù."

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 7 – Phú Thọ;
- Phòng THADS Khu vực 7- Phú Thọ;
- UBND xã Minh Đài, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Anh Ninh

